

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Sơn La năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Công văn số 285 /UBND-DTTS ngày 29/3/2019 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tại Tờ trình số 78/TTr-BDT ngày 23/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đưa ra, bổ sung, thay thế người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2021, với tổng số **2.251** người, cụ thể:

1. Tổng số người có uy tín đã phê duyệt năm 2020 là: **2.255** người (tại Quyết định 2694/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 và Quyết định 2843/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La).

2. Tổng số người có uy tín trên địa bàn tỉnh Sơn La sau rà soát, phê duyệt năm 2021 là: **2.251** người.

3. Phê duyệt danh sách đưa ra, bổ sung, thay thế người có uy tín trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2021.

- Đưa ra khỏi danh sách: **163** người (gồm 157 nam, 06 nữ).

- Bổ sung, thay thế **159** người (gồm 154 nam và 05 nữ).

(Chi tiết tại Biểu số 01, 02, 03 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2021 được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện các chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo đúng các quy định hiện hành.

- Giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Dân tộc tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao tại Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 06/7/2018.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp theo ngành dọc phối hợp thực hiện và tham gia giám sát thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan và các Ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP, KGVX);
- Báo Sơn La, Đài Phát thanh - TH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH. Giang60b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Tráng Thị Xuân



BIỂU SỐ 01 - TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT ĐƯA RA, BỔ SUNG, THAY THẾ NGƯỜI CÓ UY TÍN NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên huyện, thành phố	Tổng số người uy tín năm 2020	Tổng số xã	Số xã có NUT đưa ra, thay thế, bổ sung	Tổng số bản, tiểu khu, tổ dân phố toàn tỉnh	Số người uy tín đưa ra			Số người uy tín bổ sung, thay thế			Tổng người uy tín sau rà soát năm 2021	Số người uy tín tăng, giảm so với năm 2020
						Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ	Tổng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9=7+8	10	11	12=10+11	13 = 3-(9+12)	14
	Tổng Cộng	2.255	204	100	2.509	157	6	163	154	5	159	2.251	-4
1	Mộc Châu	137	15	6	193	6	1	7	7	0	7	137	0
2	Sốp Cộp	104	8	6	106	9	0	9	11	0	11	106	2
3	Sông Mã	375	19	14	411	25	0	25	21	1	22	372	-3
4	Thành Phố	89	12	6	145	10	0	10	8	2	10	89	0
5	Phù Yên	204	27	8	215	14	0	14	14	0	14	204	0
6	Bắc Yên	103	16	10	103	14	0	14	14	0	14	103	0
7	Yên Châu	155	15	11	182	14		14	13	1	14	155	0
8	Quỳnh Nhai	109	11	2	109	5		5	5		5	109	0
9	Mai Sơn	268	22	11	327	16	0	16	15	0	15	267	-1
10	Thuận Châu	386	29	14	391	21	1	22	20		20	384	-2
11	Mường La	206	16	7	206	13	3	16	15	1	16	206	0
12	Vân Hồ	119	14	5	121	10	1	11	11		11	119	0





BIỂU SỐ 02 - DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN ĐƯA RA, BỘ SUNG, THAY THẾ NĂM 2021
(Kèm theo Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

DANH SÁCH NGƯỜI ĐƯA RA										DANH SÁCH NGƯỜI THAY THẾ, BỘ SƯNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCU	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã			Dân tộc	Thành phần NCU	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung							
	Họ tên NCU						Nam	Nữ	Tổng					Họ tên NCU	Nam	Nữ	Tổng			
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18			
	Tổng Cộng	157	6	163						154	5	159								
I	Huyện Mộc Châu	6	1	7						7		7								
1	Xã Tà Lài		1	1						1		1								
1	Lò Thị Xuân		1964		Thái	Nhân dân	Trại Sơn	Sức khỏe không đảm bảo	Tông Văn Sơn	1962			Thái	Nhân dân	Trại Sơn	Thay thế				
2	Xã Hua Păng	1		1						1		1								
1	Lường Văn Xuân	1957			Mường	Nhân dân	Nà Bó II	Sức khỏe không đảm bảo	Ngân Văn Thiện	1968			Thái	Nhân dân	Nà Bó II	Thay thế				
3	Xã Chiềng Sơn	1		1						1		1								
1	Hà Văn Bằng	1989			Mường	Trưởng bản	Tiểu khu 8	Đi làm ăn xa	Lò Văn Thực	1972			Thái	Trưởng bản	Tiểu khu 8	Thay thế				
4	Xã Tân Lập	2		2						2		2								
1	Vàng A Vàng	1970			Mông	Nhân dân	Phiêng Cành	Sức khỏe không đảm bảo	Cư A Páo	1954			Mông	Già làng	Phiêng Cành	Thay thế				
2	Hà Văn Kinh	1953			Mường	Cán bộ hưu trí	Tiểu khu 12	Sức khỏe không đảm bảo	Đình Công Diệp	1963			Mường	Nhân dân	Tiểu khu 12	Thay thế				
5	Xã Chiềng Hắc	1		1						1		1								
1	Lò Văn Sáng	1967			Thái	Trưởng bản	Hìn Phá	Sức khỏe không đảm bảo	Hoàng Văn Thạch	1962			Thái	Trưởng bản	Hìn Phá	Thay thế				
6	TT Nông trường	1		1						1		1								
I	Vì Văn Ngọc	1969			Thái	Trưởng bản	Bản Ôn	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Sẻ	1983			Thái	Trưởng bản	Bản Ôn	Thay thế				
II	Huyện Vân Hồ	10	1	11						11		11								
1	Xã Chiềng Yên	2		2						2		2								
1	Bùi Xuân Tươi	1953			Thái	CB hưu	Bản Nà Bai	Xin rút khỏi DS NCU	Bùi Văn Chính	1959			Mường	Già làng	Nà Bai	Thay thế				

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG									
TT	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung	Ghi chú									
		Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng														
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18									
2	Vị Minh Sơn	1945			Thái	CB hưu	Bán Bổng Hà	Xin rút khỏi DS NCUT	Hà Văn Hiến	1984		2	Thái	Thành phần khác	Bán Bổng Hà	Thay thế										
2	Xã Chiềng Xuân	2		2																						
1	Lý Tráng Chu	1963			Mông	Già làng	Bán Sa Lai	Xin rút khỏi DS NCUT	Sông A Dénh	1969			Mông	Trưởng DH	Bán Sa Lai	Thay thế										
3	Giảng A Nhà	1961			Mông	Trưởng DH	Bán Khò Hồng	Xin rút khỏi DS NCUT	Phảng A Tu	1964			Mông	Bí thư CB	Bán Khò Hồng	Thay thế										
3	Xã Lóng Luồng	1		1						1		1														
1	Đặng Văn Hùng	1984			Dao	Ban CTMT	Bán Suối Bon	Xin rút khỏi DS NCUT	Ngần Văn Ý	1984			Thái	Ban CTMT	Bán Suối Bon	Thay thế										
4	Xã Tô Múa	4	1	5						5		5														
1	Hà văn Thuận	1956			Thái	Thành phần khác	Bán Lắc Mường	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Đùm	1956			Thái	Già làng	Bán Lắc Mường	Thay thế										
2	Lường Thị Hoan		1954		Thái	CB hưu	Bán Mến	Xin rút khỏi DS NCUT	Hà Ngọc Chấn	1958			Thái	Già làng	Bán Mến	Thay thế										
3	Lường Văn Bùn	1942			Thái	CB hưu	Bán Pán Ngựa	Xin rút khỏi DS NCUT	Hà Văn Uôn	1961			Thái	Già làng	Bán Pán Ngựa	Thay thế										
4	Hà Văn Páng	1955			Thái	CB hưu	Bán Suối Liếm	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Tuyển	1961			Thái	Già làng	Bán Suối Liếm	Thay thế										
5	Hà Huy Hoàng	1960			Thái	Thành phần khác	Bán Khám	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Hòa	1952			Thái	Già làng	Bán Khám	Thay thế										
5	Xã Chiềng Khoa	1		1						1		1														
1	Lò Văn Cung	1952			Thái	Thầy cúng	Bán Không	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Đanh	1962			Thái	Thành phần khác	Bán Không	Thay thế										
III	Huyện Mường La	13	3	16						15	1	16														
1	Xã Mường Chùm	1		1						1		1														
1	Lò Văn Miến	1963			Thái	Chi hội Nông dân bán	Bán Mường Khăm	Không được tín nhiệm	Lò Văn Trinh	1984			Thái	Trưởng bán	Bán Mường Khăm	Thay thế										
2	Xã Mường Bú	2		2						2		2														
1	Lường Văn Đồi	1960			Thái	Nông dân	Bán Pu Luồng	Sức khỏe không đảm bảo	Tông Văn Bình	1957			Thái	CB hưu; Chi hội Hội CCB	Bán Pu Luồng	Thay thế	M									

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA										DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung		
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng	Họ tên NCUT					Nam	Nữ	Tổng								
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9		10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18		
2	Là Văn Bùn	1955			Thái	Nông dân	Bản Nà Nong	Sức khỏe không đảm bảo		Quảng Văn Páng	1964			Thái	Chi hội NCT; Mặt trận bản	Bản Nà Nong	Thay thế			
3	Thị trấn Ít Ong	1		1							1		1							
1	Lò Văn Hây	1950			Thái	Chi hội trưởng Hội CCB	Tiểu khu Ít Bon	Sức khỏe không đảm bảo		Cà Văn Lào	1958			Thái	Cán bộ hưu	Tiểu khu Ít Bon	Thay thế			
4	Xã Chiềng San	2		2							2		2							
1	Vĩ Văn Sin	1956			Thái	Già làng	Pá Chiến	Dã chết		Lò Văn Học	1953			Thái	Nông dân	Pá Chiến	Thay thế			
2	Lý A Kỳ	1975			Mông	Mặt trận bản	Púng Quai	Sức khỏe không đảm bảo		Lý A Cha	1975			Mông	Mặt trận bản	Púng Quai	Thay thế			
5	Xã Ngọc Chiến	3		3							3		3							
1	Lầu A Thái	1960			Mông	Già Làng	Huổi Ngựa	Không được tin nhiệm		Lầu A Tủa	1978			Mông	Già Làng	Huổi Ngựa	Thay thế			
2	Phang A Thỉnh	1984			Mông	Già Làng	Chăm Pông	Không được tin nhiệm		Phang A Chau	1966			Mông	Già Làng	Chăm Pông	Thay thế			
3	Trang Nhạ Dế	1952			Mông	Già Làng	Lọng Cang	Không được tin nhiệm		Giàng Nủ Páo	1971			Mông	Nông dân	Lọng Cang	Thay thế			
6	Xã Năm Giôn	2	3	5							4	1	5							
1	Hờ A Sọ	1967			Mông	Già làng	Bản Huổi Chèo	Xin rút khỏi DS NCUT		Hờ A Tộng	1969			Mông	Già làng	Bản Huổi Chèo	Thay thế			
2	Quảng Thị Bang		1960		Kháng	Già làng	Bản Pá Pù	Xin rút khỏi DS NCUT		Lò Văn Sỏi	1957			Kháng	Già làng	Bản Pá Pù	Thay thế			
3	Lò Thị Lọc		1954		Kháng	Cán bộ hưu trí	Bản Pá Hợp	Dã chết		Quảng Thị Hương		1944		Kháng	Già làng	Bản Pá Hợp	Thay thế			
4	Lò Thị Lả		1963		La Ha	Cán bộ hưu trí	Bản Co Đưa	Xin rút khỏi DS NCUT		Quảng Văn Anh	1968			La Ha	Già làng	Bản Co Đưa	Thay thế			
5	Giàng A Súa	1957			Mông	Già làng	Bản Huổi Chà	Xin rút khỏi DS NCUT		Mùa A Hua	1975			Mông	Già làng	Bản Huổi Chà	Thay thế			
7	Xã Tạ Bú	2		2							2		2							
1	Lò Văn Khơi	1968			Thái	Già làng	Bản Môn	Sức khỏe không đảm bảo		Lò Văn Hoàng	1967			Thái	Thầy mo, thầy cúng	Bản Môn	Thay thế			
2	Cà Văn Muốn	1956			Thái	Già làng	Bản Bắc	Sức khỏe không đảm bảo		Lò Văn Bánh	1965			Thái	Y tế bản	Bản Bắc	Thay thế			

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG							Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung								
		Họ tên NCUT	Nam	Nữ						Tổng	Nam	Nữ					Tổng							
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18							
IV	Huyện Yên Châu	14		14						13	1	14												
1	Xã Chiềng On	1		1						1		1												
1	Vị Văn Muốn	1946			Xinh Mun		Bán Trại Hóc	Sức khỏe không đảm bảo	Vị Văn Hặc	1969			X Mun	Nông dân	Bán Trại Hóc	Thay thế								
2	Xã Chiềng Đông	3		3						3		3												
1	Lò Văn Sáng	1964			Thái	Người dân	Bán Huổi Pù	Đã chết	Lừ Văn Chiến	1962			Thái	Người dân	Bán Huổi Pù	Thay thế								
2	Hoàng Văn Lái	1958			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nhôm	Sức khỏe không đảm bảo	Hoàng Văn Dương	1958			Thái	Người dân	Ban Nhôm	Thay thế								
3	Hoàng Văn Ban	1963			Thái	Người dân	Bán Đông Tầu	Sức khỏe không đảm bảo	Hoàng Văn Bổng	1965			Thái	Người dân	Bán Đông Tầu	Thay thế								
3	Xã Sập Vạt	1		1						1		1												
1	Lò Văn Keo	1953			Thái	Cán bộ Hưu	Bán Nghè	Đã chết	Lò Văn Khu	1941			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nghè	Thay thế								
4	Viêng Lán	1		1						1		1												
1	Lừ Văn Khẩu	1959			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nà Va	Sức khỏe không đảm bảo	Vị Văn Lầy	1950			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nà Va	Thay thế								
5	Xã Chiềng Khoi	1		1						1		1												
1	Lừ Văn Định	1954			Thái	Cán bộ hưu	Bán Tùm	Sức khỏe không đảm bảo	Mê Tiến Đăm	1957			Thái	Cán bộ Hưu	Bán Tùm	Thay thế								
6	Xã Yên Sơn	1		1						1		1												
1	Lò Văn Lả	1960			Thái	Người dân	Bán Đán I	Không được tin nhiệm	Kiều Đức Ban	1969			Thái	Thành phần khác	Bán Đán I	Thay Thế								
7	Xã Phiềng Khoài	1		1						1		1												
1	Vị Văn Xích	1954			Xinh Mun	Người dân	Bán Nặm Bó	Sức khỏe không đảm bảo	Vị Văn Thắng	1953			Xinh Mun	Người dân	Bán Nặm Bó	Thay thế								
8	Xã Chiềng Hặc	1		1						1		1												
1	Lò Văn Hặc	1960			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nà Ngà	Không được tin nhiệm	Hà Văn Tổ	1946			Thái	Cán bộ Hưu	Bán Nà Ngà	Thay thế								

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA										DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung							
	Họ tên NCUT						Nam	Nữ						Tổng	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng		
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18			
9	Xã Chiềng Păn	2		2						1	1	2								
1	Hoàng Văn Nghệt	1943			Thái	Cán bộ hưu	Bản Phát	Sức khỏe không đảm bảo	Quảng Thị Dũng		1968		Thái	Người dân	Bản Phát	Thay thế				
2	Lường Văn Chưa	1945			Thái	Cán bộ hưu	Bản Ngựa	Không được tin nhiệm	Lò Văn Khôi	1957			Thái	Cán bộ hưu	Bản Ngựa	Thay thế				
10	Xã Tú Nàng	1		1						1		1								
1	Vị Văn Lặng	1949			Xinh Mùn	Người dân	Bản Hua Đán	Sức khỏe không đảm bảo	Vị Văn Sắn	1961			Xinh Mùn	Người dân	Bản Hua Đán	Thay Thế				
11	Xã Lóng Phiêng	1		1						1		1								
1	Thào A Sải	1977			Mông	Người dân	Bản Nong Đức	Không được tin nhiệm	Vị Văn Khoan	1984			Xinh Mùn	Người dân	Bản Nong Đức	Thay thế				
V	Thuận Châu	21	1	22						20		20								
1	Xã Tông Cọ	1		1						1		1								
1	Lò Văn Đưa	1937			Thái	Người dân	Bản Lào	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Chính	1963			Thái	Bí thư chi bộ	Bản Lào	Thay thế				
2	Xã Nậm Lầu	2		2						2		2								
1	Giảng Khua Chổng	1973			Mông	Người dân	Bản Thảm Phé	Xin rút khỏi DS NCUT	Giảng A Sinh	1969			Mông	Người dân	Bản Thảm Phé	Thay thế				
2	Giảng Chũ Dĩa	1963			Mông	Người dân	Bản Ban	Đã chết	Giảng A Nhịa	1960			Mông	Người dân	Bản Ban	Thay thế				
3	Xã Chiềng La	1		1						1		1								
1	Mê Văn Khan	1930			Thái	Cán bộ hưu	Bản Nong Lanh	Xin rút khỏi DS NCUT	Mê Văn Giới	1979			Thái	Người dân	Bản Nong Lanh	Thay thế				
4	Xã Liệp Tè	1		1						1		1								
1	Quảng Văn Ban	1952			La Ha	Trưởng bản	Bản Bắc	Đã chết	Quảng Văn Khang	1957			La Ha	Cán bộ hưu	Bản Bắc	Thay thế				
5	Xã Mường Bám	1		1						1		1								
1	Giảng Và Chớ	1958			Mông	Người dân	Bản Tư Láng B	Xin rút khỏi DS NCUT	Vừ A Hờ	1968			Mông	Người dân	Bản Tư Láng B	Thay thế				

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG							Ghi chú
TT	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung								
		Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng												
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18							
6	Xã Púng Tra	1		1						1		1												
1	Quảng Văn Nam	1962			Thái	Cán bộ hưu	Bán Púng Mé	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò văn Món	1949			Thái	Cán bộ hưu	Bán Púng Mé	Thay thế								
7	Xã Chiềng Pha	4		4						4		4												
1	Quảng Văn Chung	1962			Thái	Già làng	Bán Ta Khoang	Đã chết	Lường Văn Can	1960			Thái	Người dân	Bán Ta Khoang	Thay thế								
2	Lường Văn Trục	1957			Thái	Già làng	Bán Trọ Phảng	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Xiên	1953			Thái	Người dân	Bán Trọ Phảng	Thay thế								
3	Lò Văn Ế	1952			Thái	Già làng	Bán Sai	Xin rút khỏi DS NCUT	Quảng Văn Sôm	1954			Thái	Người dân	Bán Sai	Thay thế								
4	Lò Văn Tiếng	1962			Thái	Già làng	Bán Huổi Tát	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Chính	1980			Thái	Người dân	Bán Huổi Tát	Thay thế								
8	Xã Phổng Lập	1		1						1		1												
1	Quảng Văn Chơ	1949			Kháng	Cán bộ hưu	Bán Kéo Sáo	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Khuỷn	1957			Kháng	Trưởng dòng họ	Bán Kéo Sáo	Thay thế								
9	Xã Co Tông	1		1						1		1												
1	Vừ Chừ Ná	1954			Mống	Cán bộ hưu	Bán Co Tông	Đã chết	Vừ Và Chừ	1978			Mống	Người dân	Bán Co Tông	Thay thế								
10	Xã Tông Lạnh	3		3						3		3												
1	Lường Văn Dồm	1948			Thái	Già làng	Bán Lạnh	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Dồm	1952			Thái	Già làng	Bán Lạnh	Thay thế								
2	Lò Văn Dương	1960			Thái	Trưởng bản	Bán Cù	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Sánh	1966			Thái	Trưởng bản	Bán Cù	Thay thế								
3	Lò Văn Tinh	1958			Thái	Già làng	Bán Thăm	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Sừ	1964			Thái	Người dân	Bán Thăm	Thay thế								
11	Xã Nong Lay		1	1						1		1												
1	Lò Thị Sơn		1982		Thái	Người dân	Bán Búa Co Chạy	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Lá	1968			Thái	Thành phần khác	Bán Búa Co Chạy	Thay thế								
12	Xã Ế Tông	3		3						1		1					Ma							

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA

DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA										DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung		
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng	Họ tên NCUT					Nam	Nữ	Tổng								
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9		10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18		
1	Lò Văn Hòa	1952			Thái	Người dân	Bản Nà Mảnh	Sắp nhập bản, xin rút khỏi DS NCUT												
2	Lò Văn Diên	1964			Thái	Người dân	Bản Ten	Sắp nhập bản, xin rút khỏi DS NCUT												
3	Lò Văn Tế	1933			Thái	Người dân	Bản Nong Lạnh	Đã chết		Lò Văn Đồi	1960			Thái	Người dân	Bản Nong Lạnh	Thay thế			
13	Xã Chiềng Bôm	1		1							1		1							
1	Cà Văn Cón	1944			Thái	Người dân	Bản Ten Ké	Xin rút khỏi DS NCUT		Cà Văn Hoà	1963			Thái	Người dân	Bản Ten Ké	Thay thế			
14	Xã Mường Khiêng	1		1							1		1							
1	Tòng Văn Sinh	1929			Thái	Già Làng	Bản Lạn	Xin rút khỏi DS NCUT		Tòng Văn Dọn	1950			Thái	Người dân	Bản Lạn	Thay thế			
VI	Huyện Quỳnh Nhai	5		5							5		5							
1	Xã Mường Giôn	2		2							2		2							
1	Tòng Văn Thành	x			Thái	Cán bộ hưu	Bản Bo Xanh	Chuyển nơi ở khác		Tòng Văn Dũng	1951			Thái	Cán bộ hưu	Bản Bo Xanh	Thay thế			
2	Bạc Cẩm Thanh	x			Thái	Thành phần khác	Bản Chiềng Lẻ	Chuyển nơi ở khác		Bùi Hoàng Thao	1961			Kinh	Thành phần khác	Bản Chiềng Lẻ	Thay thế			
2	Xã Mường Giang	3		3							3		3							
1	Sùng A Dế	x			Mông	Thành phần khác	Bản Phiêng Bar	Sức khỏe không đảm bảo		Vừ Nhà Súa	1962			Mông	Già làng	Bản Phiêng Bar	Thay thế			
2	Điều Chính Dung	x			Thái	Cán bộ hưu	Xóm 3	Sức khỏe không đảm bảo		Lò Văn Hắc	1950			Thái	Cán bộ hưu	Xóm 3	Thay thế			
3	Lò Văn Niên	x			Thái	Cán bộ hưu	Xóm 1	Sức khỏe không đảm bảo		Lê Xuân Khánh	1959			Kinh	Trưởng xóm	Xóm 1	Thay thế			
VII	Huyện Sông Mã	25		25							21	1	22							
1	Xã Chiềng Sơ	1		1							1		1							
1	Cà Văn Ỗ	1952			Thái	Già làng	Mường Bon	Sức khỏe không đảm bảo		Lò Văn Hóm	1952			Thái	Cán bộ hưu	Mường Bon	Thay thế			

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG									
TT	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung	Ghi chú								
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng	Nam						Nữ	Tổng														
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18									
2	X.Chiềng Khương	2		2						2		2														
1	Lò Văn Chôm	1959			Thái	Trưởng bản	Bản Híp	Sức khỏe không đảm bảo	Cầm Văn Điện	1973			Thái	Trưởng bản	Bản Híp	Thay thế										
2	Lò Văn Sam	1963			Xinh Mun	Già làng	Bản Đen	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Ngót	1959			Xinh Mun	Người dân	Bản Đen	Thay thế										
3	Xã Mường Cai	1		1						1		1														
1	Lò Văn Phong	1965			Thái	Người dân	Mường Cai	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Ngọc	1956			Thái	Già làng	Mường Cai	Thay thế										
4	Xã Chiềng Cang	2		2																						
1	Lò Văn Phan	1955			Thái	Cán bộ hưu	Chiềng Cang	Sáp nhập bản, xin rút khỏi DS NCUT																		
2	Lò Văn Nẹ	1955			Thái	Già làng	Hìn Phon	Sáp nhập bản, xin rút khỏi DS NCUT																		
5	Xã Chiềng En	1		1						1		1														
1	Lò Văn Xế	1957			Thái	Già làng	Co Tông	Không được tín nhiệm	Lò Văn Dân	1960			Thái	Cán bộ hưu	Co Tông	Thay thế										
6	Xã Nậm Ty	1		1						1		1														
1	Vị Văn Đồi	1961			Thái	Người dân	Nà Hiếm	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Bính	1969			Thái	Người dân	Nà Hiếm	Thay thế										
7	Xã Yên Hưng	1		1						1		1														
1	Lò Văn Tiến	1964			Thái	Già làng	Bản Lẹ	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Thịnh	1965			Thái	Người dân	Bản Lẹ	Thay thế										
8	Xã Bó Sinh	1		1							1	1														
1	Lò Văn Phương	1967			Kháng	Người dân	Bó Sinh B	Chuyển nơi ở khác	Lò Thị Châu		1963		Kháng	Già làng	Bó Sinh B	Thay thế										
9	Xã Pú Bẩu	1		1						1		1														
1	Vừ Khua Chu	1940			Mông	Già làng	Pha Hấp	Sức khỏe không đảm bảo	Vừ Chư Dính	1969			Mông	Người dân	Pha Hấp	Thay thế										

DANH SÁCH NCUΤ ĐƯA RA										DANH SÁCH NCUΤ THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCUΤ	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCUΤ	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung							
	Họ tên NCUΤ						Nam	Nữ						Tổng	Họ tên NCUΤ	Nam	Nữ	Tổng		
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18			
10	Xã Nà Nghịu	3		3						2		2								
1	Lò Văn Ấng	1979			Xinh Mùn	Người dân	Nậm Ủn	Đã chết	Lò Văn An	1961			Xinh Mùn	Già làng	Nậm Ủn	Thay thế				
2	Lò Văn Đỏi	1954			Xinh Mùn	Người SX giỏi	Sào Và	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Thương	1979			Xinh Mùn	Người dân	Sào Và	Thay thế				
3	Và A Sông	1975			Mông	Trưởng bản	Phiêng Tò	Không được tin nhiệm												
11	Xã Đưa Môn	1		1						1		1								
1	Lò Văn Toan	1969			Mông	Già làng	Nà Lốc	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Lò Văn Dong	1966			Thái	Người dân	Nà Lốc	Thay thế				
12	Xã Nậm Mần	3		3						3		3								
1	Giảng A Phuong	1971			Mông	Bí thư Chi bộ	Nà Cà	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Lò Văn Hoàn	1964			Thái	Cán bộ hưu	Nà Cà	Thay thế				
2	Lò Văn Bình	1962			Thái	Già làng	Chu Vai	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Lò Văn Lón	1969			Thái	Người dân	Chu Vai	Thay thế				
3	Lò Văn Oai	1939			Thái	Cán bộ hưu	Chay Cang	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Vì Văn Tinh	1985			Thái	Người dân	Chay Cang	Thay thế				
13	Xã Mường Hung	2		2						2		2								
1	Mông Văn Sen	1972			Kho Mú	Người dân	Huổi Oí	Sức khỏe không đảm bảo	Cút Văn Nga	1974			Kho Mú	Trưởng bản	Huổi Oí	Thay thế				
2	Lò Văn Thịnh	1975			Thái	Trưởng bản	Bản Lúa	Sức khỏe không đảm bảo	Lường Văn Sáng	1954			Thái	Già làng	Bản Lúa	Thay thế				
14	Xã Huổi Một	5		5						5		5								
1	Lò Văn Phanb	1962			Kho Mú	Già làng	Nậm Pù	Không được tin nhiệm	Lò Văn Máy	1962			Kho Mú	Cán bộ hưu	Nậm Pù	Thay thế				
2	Vàng Nỏ Hư	1966			Mông	Người dân	Túp Phạ B	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Va Bua Lệnh	1964			Mông	Người dân	Túp Phạ B	Thay thế				
3	Mông Văn Thôn	1967			Kho Mú	Người dân	Ta Hóc	Sức khỏe không đảm bảo	Mông Văn Máy	1968			Kho Mú	Người dân	Ta Hóc	Thay thế				
4	Mông Văn Nhọt	1950			Kho Mú	Cán bộ hưu	Lọng Môn	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Tương	1968			Kho Mú	Người dân	Lọng Môn	Thay thế				
5	Lò Văn Ngầu	1968			Xinh Mùn	Người dân	Bản Kéo	Xin rút khỏi DS NCUΤ	Vì Văn Tội	1962			Xinh Mùn	Cán bộ hưu	Bản Kéo	Thay thế				

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh				Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung									
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng	Nam	Nữ						Tổng															
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18										
VIII Huyện Mai Sơn																											
1	Xã Mường Bon	1		1						1		1															
1	Nguyễn Bá Vui	1947			Kinh	Người dân	Bán Mùn Đoàn Kết	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Có	1949			Thái	Người dân	Bán Mùn Đoàn Kết	Thay thế											
2	Xã Phiêng Cầm	1		1						1		1															
1	Lương Văn Lìn	1959			Thái	Người dân	Bán Xá Liệt	Đã chết	Hoàng Văn Trang	1953			Thái	Người dân	Bán Xá Liệt	Thay thế											
3	Xã Nà Ốt	1		1						1		1															
1	Lò Văn Yên	1942			Thái	Người dân	Bán Nà Hạ	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Pộm	1952			Thái	Người dân	Bán Nà Hạ	Thay thế											
4	Xã Chiềng Ve	1		1						1		1															
1	Lương Văn Phụng	1946			Thái	Người dân	Bán Vương Mè	Sức khỏe không đảm bảo	Tông Văn Khùn	1959			Thái	CB hưu	Bán Vương Mè	Thay thế											
5	Xã Chiềng Chung	2		2						2		2															
1	Đỉnh Văn Thao	1985			Mường	Người dân	Bán Tường Chung	Đi làm ăn xa	Hà Văn Chiến	1951			Mường	Người dân	Bán Tường Chung	Thay thế											
2	Giàng A Pánh	1973			Mống	Người dân	Bán Ất Hò	Đã chết	Giàng A Tinh	1958			Mống	Người dân	Bán Ất Hò	Thay thế											
6	Xã Phiêng Pẩn	1		1						1		1															
1	Giàng A Chổng	1979			Mống	Người dân	Bán Pá Tong	Xin rút khỏi DS NCUT	Sông A Chổng	1956			Mống	Người dân	Bán Pá Tong	Thay thế											
7	Xã Hát Lót	1		1						1		1															
1	Lò Văn Ề	1958			Thái	Người dân	Bán Cù Nghè	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Lanh	1962			Thái	CB hưu	Bán Cù Nghè	Thay thế											
8	Chiềng Mung	1		1						1		1															
1	Hoàng Văn Yên	1955			Thái	Già làng	Bán Phát	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Dân	1954			Thái	Già làng	Bán Phát	Thay thế											
9	Chiềng Chấn	5		5						5		5															

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA												DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG												Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung							
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng					Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng												
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18							
1	Lương Văn Máy	1948			Thái	Người Dân	Bản Quỳnh Nam	Sức khỏe không đảm bảo	Lương Văn Thân	1964			Thái	Người Dân	Bản Quỳnh Nam	Thay thế								
2	Lò Văn Thu	1960			Thái	Người dân	Bản Sài Lương 1	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Phụng	1954			Thái	Người Dân	Bản Sài Lương 1	Thay thế								
3	Lò Văn Trơ	1942			Thái	Cán bộ hưu	Bản Hùn	Sức khỏe không đảm bảo	Hà Văn Phương	1967			Thái	Phó trưởng bản	Bản Hùn	Thay thế								
4	Vàng A Di	1972			Mông	Người dân	Bản Tong Chiêng	Không được tin nhiệm	Vàng A Páng	1964			Mông	Người dân	Bản Tong Chiêng	Thay thế								
5	Vàng A Chư	1993			Mông	Người Dân	Bản Năm Luông	Không được tin nhiệm	Vàng A Dóng	1963			Mông	Già làng	Bản Năm Luông	Thay thế								
10	Chiêng Sung	1		1																				
1	Vừ A Sánh	1969			Mông	Người Dân	Bản Cao Sơn	Sáp nhập bản, xin rút khỏi DS NCUT																
11	Xã Chiêng Lương	1		1																				
1	Thào A Mưa	1962			Mông	Già làng	Bản Kéo Lôm	Sức khỏe không đảm bảo	Thào A Hịa	1989			Mông	Trưởng Bản	Bản Kéo Lôm	Thay thế								
IX	Huyện Sốp Cộp	9		9																				
1	Xã Sốp Cộp	2		2						11		11												
1	Tòng Văn Đoi	1959			Thái	Cán bộ hưu	Bản Hua Mương	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Toán	1958		2	Thái	Cán bộ hưu	Bản Hua Mương	Thay thế								
2	Lò Văn Phênh	1962			Khơ mú	Thành phần khác	Bản Tà Cọ	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Khun	1950			Khơ mú	Thành phần khác	Bản Tà Cọ	Thay thế								
2	Xã Mường Và	3		3																				
1	Vị Văn Tiên	1983			Thái	Thành phần khác	Bản Nà Mòn	Xin rút khỏi DS NCUT	Quảng Văn Tiến	1965		3	Thái	Cán bộ hưu	Bản Nà Mòn	Thay thế								
2	Lò Văn Siên	1960			Thái	Thành phần khác	Bản Hốc Một	Xin rút khỏi DS NCUT	Lò Văn Toan	1961			Thái	Thành phần khác	Bản Hốc Một	Thay thế								
3	Mông Văn Bạt	1965			Khơ mú	Thành phần khác	Bản Lọng Ôn	Sức khỏe không đảm bảo	Vị Văn Mun	1975			Mông	Thành phần khác	Bản Lọng Ôn	Thay thế								
3	Xã Mường Lạn	1		1						2		2												

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA																	DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG							Ghi chú
TT	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung								
		Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng												
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18							
1									Giảng Nỏ Ly	1966			Mông	Già làng	Bán Pá Kach	Bổ sung								
2	Thảo A Sa	1963			Mông	Già làng	Bán Huổi men	Không được tin nhiệm	Giảng A Nênh	1971			Mông	Thành phần khác	Bán Huổi men	Thay thế								
4	Xã Nậm Lạnh	1		1						1		1												
1	Vĩ Văn Thương	1952			Thái	Già làng	Bán Bánh Han	Không được tin nhiệm	Vĩ Văn Nắng	1966		2	Thái	Thành phần khác	Bán Bánh Han	Thay thế								
5	Xã Sam Kha	1		1						2		2												
1	Quảng Văn Dương	1965			Thái	Cán bộ hưu	Bán Nậm Tia	Không được tin nhiệm	Lường Văn Ngưng	1981			Thái	Thành phần khác	Bán Nậm Tia	Thay thế								
2									Giảng Chông Ly	1982			Mống	Thành phần khác	Bán Ten Lán	Bổ sung								
6	Xã Mường Lèo	1		1						1		1												
1	Thảo Cha Pó	1980			Mống	Già làng	Bán Huổi Áng	Không được tin nhiệm	Thảo Khuá Dính	1945			Mống	Già làng	Bán Huổi Áng	Thay thế								
X	Thành phố Sơn La	10		10						8	2	10												
1	P. Chiềng An	1		1						1		1												
1	Lường Văn Ngan	1948			Thái	Già làng	Bán Quỳnh An	Sức khỏe không đảm bảo	Lò Văn Quý	1960			Thái	CB hưu	Bán Quỳnh An	Thay Thế								
2	Xã Chiềng Cọ	1		1						1		1												
1	Quảng Văn Kìa	1948			Thái	Già làng	Bán Dầu	Sức khỏe không đảm bảo	Vĩ Văn Thịnh	1964			Thái	Trưởng bản	Bán Dầu	Thay Thế								
3	Xã Chiềng Ngần	1		1						1		1												
1	Cà Văn Mai	1958			Thái	Người dân	Bán Kềm	Không được tin nhiệm	Cà Văn Vui	1971			Thái		Bán Kềm	Thay thế								
4	Xã Chiềng Đen	2		2						2		2												
1	Quảng Văn Hiến	1972			Thái	Trưởng bản	Phiêng Tam	Đã chết	Quảng Văn Lê	1945			Thái	Già làng	Phiêng Tam	Thay thế								
2	Lò Văn Chương	1963			Thái	Nhân dân	Bán Tam	Sức khỏe không đảm bảo	Quảng Văn Thiện	1972			Thái	Nhân dân	Bán Tam	Thay thế								

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA										DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG										Ghi chú
TT	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã		Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung		
	Họ tên NCUT	Nam	Nữ	Tổng	Họ tên NCUT					Nam	Nữ	Tổng								
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18			
5	Xã Hua La	1		1						1		1								
1	Lò Văn Dẫn	1993			Thái	Trường bản	Bản Nam	Không được tin nhiệm	Lò Văn Chính	1989			Thái	Bí thư CB	Bản Nam	Thay thế				
6	P. Chiềng Cơi	4		4						2	2	4								
1	Tòng Văn Hom	1963			Thái	CB Hưu	Bản Bó Ân	Xin rút khỏi DS NCUT	Cầm Văn Lợi	1944			Thái	Già làng	Bản Bó Ân	Thay thế				
2	Lò Văn Long	1956			Thái	BT CB	Bản Là (tổ 2)	Không được tin nhiệm	Quảng Thị Tiên		1963		Thái	TBCTMT	Bản Là (tổ 2)	Thay thế				
3	Tòng Văn Hò	1945			Thái	Già làng	Bản Công Nội	Sức khỏe không đảm bảo	Tòng Văn Tom	1958			Thái	Trường dòng họ	Bản Công Nội	Thay thế				
4	Cà Văn Vui	1960			Thái	Trường bản	Bản Pệt (tổ 1)	Xin rút khỏi DS NCUT	Cầm Thị Dương		1950		Thái	CB hưu	Bản Pệt (tổ 1)	Thay thế				
XI	Huyện Bắc Yên	14		14						14		14				14				
1	Xã Phiềng Ban	1		1						1		1				1				
1	Lường Văn Sơn	1954			Thái	Nông dân	Bản Cao Đa 2	Xin rút khỏi DS NCUT	Lường Văn Sáu	1954			Thái	Hưu trí	Bản Cao Đa 2	Thay thế				
2	Xã Làng Chếu	1		1																
1	Hàng A Chu	1954			Mông	Người uy tín	Bản Păng Khúa	Đã chết	Hàng A Vàng	1970			Mông	Thành phần khác	Bản Păng Khúa	Thay thế				
3	Hua Nhân	2		2						2		2								
1	Giàng A Thái	1958			Mông	Trường dòng họ	Bản Dèo Chên	Không được tin nhiệm	Sông A Hỏ	1962			Mông	Trường dòng họ	Bản Dèo Chên	Thay thế	2			
2	Sông A Vàng	1972			Mông	Ban MT	Bản Trông Dê	Không được tin nhiệm	Mùa A Dênh	1962			Mông	Trường dòng họ	Bản Trông Dê	Thay thế				
4	Xã Hàng Đồng	2		2						2		2								
1	Thào A Ư	1974			Mông	Trường dòng họ	Bản Hàng Bia	Không được tin nhiệm	Mùa A Nu	1969			Mông	Thành phần khác	Bản Hàng Bia	Thay thế				
2	Mùa A Chu	1952			Mông	Thành phần khác	Bản Hàng Đồng C	Sức khỏe không đảm bảo	Mùa A Sênh	1959			Mông	Trường dòng họ	Bản Hàng Đồng C	Thay thế				
5	Xã Phiềng Côn	1		1						1		1				1				

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA													DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG							Ghi chú
TT	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã Họ tên NCUT	Giới tính/ Năm sinh			Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung				
		Nam	Nữ	Tổng						Nam	Nữ	Tổng								
1	2	3	4	(5=3+ 4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11 + 12)	14	15	16	17	18			
1	Mùa A Ninh	1961			Mông	Thành phần khá	Bán Suối Trắng	Sức khỏe không đảm bảo	Mùa A Tổng	1965			Mông	Thành phần khác	Bán Suối Trắng	Thay thế				
6	Xã Song Pe	1		1						1		1				1				
1	Trường văn Nhất	1941			Dao	Thành phần khá	Bán Suối Song	Sức khỏe không đảm bảo	Hà Văn Chính	1972			Dao	Thành phần khác	Bán Suối Song	Thay thế				
7	Xã Mường Khoa	2		2						2		2				2				
1	Lừ Văn Thắng	1962			Thái	Chi hội trưởng NCT, trưởng	Bán Chén	Đã chết	Lừ Văn Biền	1966			Thái	Phó bí thư chỉ bộ, Trưởng	Bán Chén	Thay thế				
2	Lý A Thành	1980			Mông	Nông dân	Bán Khọc B	Không được tín nhiệm	Lý A Tu	1988			Mông	Phó bí thư CB, ban CT	Bán Khọc B	Thay thế				
8	Xã Chim Vàn	2		2						2		2				2				
1	Đình Văn Em	1964			Thái	Thành phần khác	Bán Chim Thượng	Chuyển nơi ở khác	Lò Văn Pót	1967			Thái	Thành phần khác	Bán Chim Thượng	Thay thế				
2	Sống A Là	1980				Thành phần khác	Bán Suối Lẹ	Không được tín nhiệm	Thảo A Páo	1980			Mông	Thành phần khác	Bán Suối Lẹ	Thay thế				
9	Xã Pắc Ngà	1		1						1		1				1				
1	Hà Văn Ưng	1961			Thái	Thành phần khác	Bán Tà lủ	Không được tín nhiệm	Vì Văn Tiêng	1962			Thái	Trưởng bản	Bán Tà lủ	Thay thế				
10	Xã Xím Vàng	1		1						1		1				1				
1	Mùa A Sừ	1968				Cán bộ hưu trí	Bán Háng Chơ	Không được tín nhiệm	Mùa Páo Dê	1974			Mông	Thành phần khác	Bán Háng Chơ	Thay thế				
XII	Huyện Phù Yên	14		14						14		14								
1	Quang Huy	2		2						2		2								
1	Giảng A Chu	1964			Mông	Khác	Suối Gióng	Không được tín nhiệm	Giảng A Say	1970			Mông	Khác	Suối Gióng	Thay thế				
2	Vàng A Trắng	1953			Mông	Khác	Suối Ngang	Đã chết	Sống A Ký	1983			Mông	Khác	Suối Ngang	Thay thế				
2	Gia Phù	1		1						1		1								
1	Đình Đức Lưa	1957			Mường	CB hưu	Bán Chát	Không được tín nhiệm	Lường Văn Lan	1964			Thái	Khác	Bán Chát (mới)	Thay thế				

DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA											DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG											Ghi chú
TT	Huyện/Xã	Giới tính/ Năm sinh	Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Lý do đưa ra	Huyện/Xã				Dân tộc	Thành phần NCUT	Nơi cư trú	Thay thế/Bổ sung								
	Họ tên NCUT						Nam	Nữ	Tổng	Họ tên NCUT					Nam	Nữ	Tổng					
1	2	3	4	(5=3+4)	6	7	8	9	10	11	12	(13=11+12)	14	15	16	17	18					
3	Mường Lang	2		2						2		2										
1	Đình Văn Nươn	1960			Mường	Khác	Bản Kém	Không được tin nhiệm	Trần Thanh Tâm	1960			Mường	Khác	Bản Kém	Thay thế						
2	Cầm Lau	1958			Mường	Khác	Bản Dung	Không được tin nhiệm	Hà Văn Lăng	1958			Mường	Khác	Bản Dung	Thay thế						
4	Thị Trấn	2		2						2		2										
1	Đình Ngọc Xuân	1949			Mường	CB hưu	Tiểu khu 2	Không được tin nhiệm	Hoàng Hải An	1950			Thái	CB hưu	Tiểu khu 2	Thay thế						
2	Hoàng Văn Bằng	1952			Thái	CB hưu	Tiểu khu 7	Không được tin nhiệm	Cầm Ngọc Ly	1959			Thái	CB hưu	Tiểu khu 7	Thay thế						
5	Tân Lang	1		1						1		1										
1	Bản Văn Ton	1961			Dao	Khác	Suối Lèo	Không được tin nhiệm	Bản Văn Quế	1962			Dao	Khác	Suối Lèo	Thay thế						
6	Huy Hạ	3		3						3		3										
1	Hà Ngọc Sinh	1952			Mường	Khác	Bản Nà Lò 1	Không được tin nhiệm	Nguyễn Ngọc Quan	1960			Mường	Khác	Bản Nà Lò 1	Thay thế						
2	Nguyễn Văn Mai	1954			Mường	Khác	Bản Nà Lò 2	Không được tin nhiệm	Đình Văn Khẩu	1954			Mường	Khác	Bản Nà Lò 2	Thay thế						
3	Đình Văn Chàng	1946			Mường	Khác	Đồng Lương	Không được tin nhiệm	Hà Văn Chiến	1985			Mường	Khác	Đồng Lương	Thay thế						
7	Kim Bon	1		1						1		1										
1	Phảng A Sòng	1952			Mông	Khác	Suối Vạch	Không được tin nhiệm	Giảng A Páo	1959			Mông	Khác	Suối Vạch	Thay thế						
8	Huy Tường	2		2						2		2										
1	Sa Văn Thăm	1952			Mường	Khác	Bản Nong Pung	Không được tin nhiệm	Đình Văn Huân	1954			Mường	Khác	Bản Nong Pung	Thay thế						
2	Vĩ Văn Chung	1964			Thái	Khác	Bản Tân Công	Không được tin nhiệm	Cầm Văn Linh	1964			Thái	Khác	Bản Tân Công	Thay thế						

MAW

